

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13 /2017/HS-PT**

Ngày: **22-11-2017**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Ông Võ Ngọc Thông;

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Huy Tiến;

Ông Trương Công Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 22 tháng 11 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo: Ngô Công T về tội “*Giết người*”. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Ngô Công T** (Tên gọi khác: Tài) - Sinh năm: 1953, tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/10; Nghề nghiệp: Làm nông; Tiền án, tiền sự: Không; con ông: Ngô Đ, sinh năm 1928 (đã chết); Con bà: Huỳnh Thị Th, sinh năm 1930, hiện ở xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Trong gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Lan, sinh năm 1952 và 03 con, con lớn sinh năm 1977, con nhỏ sinh năm 1983, hiện đều ở huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31 tháng 10 năm 2016, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân: Ngày 27/11/1985, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghĩ Bình tuyên phạt 20 năm tù về tội “*Giết người*” và “*Trộm cắp tài sản của công dân*”. Ngày 28/12/1989 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai - Kon Tum tuyên phạt 03 năm tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam giữ*”, tổng hợp với hình phạt còn lại trước đó chưa chấp hành, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 16 năm 03 tháng 11 ngày tù. Ngày 09/10/2002, bị cáo chấp hành xong hình phạt và về sinh sống tại thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thị Minh P - Văn phòng luật sư Đ - Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Có mặt

- ***Người bị hại:*** Ông Trần Đình S (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

1. Bà Lê Thị P (Vợ của người bị hại)

2. Bà Trần Thị Kim Y. (Con đẻ của người bị hại)

3. Bà Trần Thị Kim L1. (Con đẻ của người bị hại)

4. Bà Trần Thị Kim H1. (Con đẻ của người bị hại)

5. Ông Trần Đình Th (Con đẻ của người bị hại và là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho người bị hại). Có mặt.

Cùng trú tại: Tổ X, khối 7, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 31/10/2016, Ngô Công T cùng với ông Nguyễn Đức Đ1 và ông Huỳnh L ở tỉnh Đắk Nông đến quán bi da của bà Nguyễn Thị Mỹ L ở tổ dân phố Y, thị trấn K, huyện K để đánh bi da. Tại đây, ông Đ1 và ông L đánh bi da, còn T ghi điểm. Một lúc sau, có ông Trần Đình S và ông Võ Thanh H1 cũng đến quán bi da. Thấy vậy, T mời ông S và ông H1 cùng ngồi uống bia. Biết ông H1 hay cá độ đánh bi da, nên trước khi về T nói với ông H1 không được cá độ với ông Đ1 và ông L. Sau khi T đi về, thì ông H1 và ông L cá độ với nhau là ai đánh bi da thua thì phải đưa cho người thắng 50.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, T quay lại quán bi da thì nhìn thấy ông L đưa cho ông H1 50.000 đồng, nên T bực tức nói qua lại với ông H1 và dùng tay đánh ông H1 03 cái rồi bỏ đi về. Khi T vừa ra đến bậc thềm của quán bi da, thì ông S chạy theo đến chỗ T, tay nắm đấm và chửi T là “ Đ.M đánh người rồi bỏ về à”. Nghĩ rằng ông S sẽ đánh mình, nên T quay lại dùng hai tay xô, đồng thời dùng chân phải đang đi giày da, có đế cứng đập mạnh 01 cái vào người ông S làm ông S ngã ngửa đập đầu xuống nền xi măng của quán bi da và nằm im. T tiếp tục xông vào dùng chân phải đập mạnh thêm 02 cái vào bụng và ngực ông S. Thấy vậy mọi người đến can ngăn

nên T bỏ về nhà. Hậu quả ông S bị tử vong trên đường đưa đi cấp cứu. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk bắt khẩn cấp đối với Ngô Công T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi: Số 457/PY-T.Th, ngày 15/11/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Trần Đình S, là: choáng mất máu do vỡ gan/Chấn thương bụng kín. Vật tác động: cứng, tày.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2017/HS-ST ngày 14/8/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Công T phạm tội “*Giết người*”;

- *Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; Các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.*

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Công T 13 (Mười ba) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/10/2016).

- **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 42 BLHS; áp dụng Điều 604; Điều 605 và Điều 610 Bộ luật dân sự năm 2005. Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại. Bị cáo Ngô Công T phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 150.000.000 đồng, được khấu trừ 40.000.000 đồng đã bồi thường, còn lại bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về phần án phí; quyền kháng cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/9/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Ngô Công T.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết tăng nặng “*Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng*” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Ngô Công T.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” là chưa thỏa đáng bởi lẽ: Bị cáo với người bị hại không có mâu thuẫn, bị cáo không có ý định tước đi tính mạng của người bị hại, hành vi phạm tội đơn giản, sau khi đánh người bị hại bị cáo không tin là người bị hại đã chết, do vậy hành vi của bị cáo phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung là “*Dẫn đến chết người*” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 40.000.000đ, bị cáo

đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 13 năm tù là phù hợp, không nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo Ngô Công T tại phiên toà là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định pháp y tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Do bức tức vì bị ông S chửi và nghĩ rằng ông S sẽ đánh mình, nên T dùng hai tay xô, đồng thời dùng chân phải đạp mạnh 01 cái vào người ông S, làm cho ông S ngã ngửa đập đầu xuống nền xi măng, sau đó T tiếp tục xông vào dùng chân phải đạp mạnh thêm 02 cái vào bụng và ngực ông S, hậu quả làm ông S tử vong. Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Công T đã phạm tội “*Giết người*”, được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 BLHS. Bởi lẽ bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội “*Giết người*”, sau khi vô cớ đánh anh H1, bị ông S phản ứng bị cáo đã xô và đạp ông S bị ngã, ông S không có phản ứng gì thì bị cáo lại tiếp tục dùng chân phải đang đi giày đạp mạnh hai cái làm ông S bị gãy xương sườn, vỡ gan, chấn thương bụng kín. Hành vi dùng vũ lực và vô cớ đánh người của bị cáo là có tính chất côn đồ, hành vi của bị cáo là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến ông S tử vong. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” là có căn cứ đúng pháp luật, xét quan điểm của luật sư là không có căn cứ để chấp nhận.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Công T gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp tước đoạt tính mạng của ông Trần Đình S một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo phải nhận thức rằng tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý, là thiêng liêng bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại đến tính mạng sức khỏe người khác đều bị pháp luật trừng trị nghiêm minh, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt mà bị cáo đã xô và dùng chân đạp vào người ông S khiến ông S tử vong. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có hai tiền án về tội “*Giết người*”, “*Trộm cắp tài sản của công dân*” và tội “*Trốn khỏi nơi giam giữ*”. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm quá nhấn mạnh đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình, đã tác động vợ của bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000đ, bị cáo tuổi cũng đã cao (64 tuổi) đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 13 năm tù là quá nhẹ; bỏ sót tình tiết tăng nặng là “*Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng*” quy định tại điểm e khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xét thấy cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tăng hình phạt đối với bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[3]. Về án phí: Bị cáo Ngô Công T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo phải chịu 5.700.000 đồng tiền án phí. Bị cáo Ngô Công Toà không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; Các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm e khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận Kháng nghị số 25/2017/KN-HS-VC2 ngày 12-9-2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Công T phạm tội “*Giết người*”;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Công T 14 (Mười bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/10/2016).

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 BLHS; áp dụng Điều 604; Điều 605 và Điều 610 Bộ luật dân sự năm 2005. Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện hợp pháp người bị hại. Bị cáo Ngô Công T phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 150.000.000 đồng, được khấu trừ 40.000.000 đồng đã bồi thường, còn lại bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 110.000.000 đồng (*Một trăm mười triệu đồng*).

2. Về án phí: Bị cáo Ngô Công T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo phải chịu 5.700.000 đồng (*Năm triệu bảy trăm nghìn đồng*) tiền án phí.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn, Phòng HCTP..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Ngọc Thông